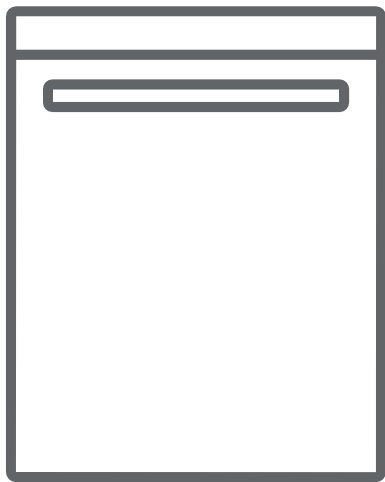


KAFF[®]

EN Máy rửa chén / Hướng dẫn sử dụng



KF-SPA230

Cảm ơn quý khách đã chọn mua sản phẩm này.

Hướng dẫn sử dụng này cung cấp các thông tin quan trọng về biện pháp an toàn, cùng các hướng dẫn nhằm hỗ trợ quý khách vận hành và bảo trì thiết bị.

Hãy đọc kỹ Hướng dẫn sử dụng này trước khi sử dụng thiết bị và lưu trữ hướng dẫn này để tham khảo khi cần thiết.

Biểu tượng	Mô tả	Ý nghĩa
	CẢNH BÁO	Cảnh báo thương tích nghiêm trọng hoặc có nguy cơ tử vong
	RỦI RO ĐIỆN GIẬT	Cảnh báo rủi ro nguy hiểm về điện
	HỎA HOẠN	Cảnh báo có nguy cơ cháy/vật liệu dễ cháy.
	THẬN TRỌNG	Cảnh báo thương tích hoặc rủi ro thiệt hại tài sản
	LƯU Ý QUAN TRỌNG/GHI CHÚ	Vận hành thiết bị đúng cách

MỤC LỤC

- 1. HƯỚNG DẪN AN TOÀN 1
 - 1.1. Cảnh báo an toàn chung 1
 - 1.2. Lưu ý khi lắp đặt 2
 - 1.3. Lưu ý trong quá trình sử dụng 3
- 2. HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT 6
 - 2.1. Vị trí lắp đặt 6
 - 2.2. Đầu nối nước 6
 - 2.3. Ống cấp nước 6
 - 2.4. Đầu nối điện 7
 - 2.5. Hướng dẫn lắp máy âm tủ 7
- 3. THÔNG SỐ KỸ THUẬT 8
 - 3.1. Bộ phận máy 8
 - 3.2. Thông số kỹ thuật 8
- 4. NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT TRƯỚC KHI SỬ DỤNG THIẾT BỊ 9
 - 4.1. Chuẩn bị máy rửa chén cho lần sử dụng đầu tiên 9
 - 4.2. Sử dụng muối rửa chén 9
 - 4.3. Hướng dẫn đổ muối rửa chén 9
 - 4.4. Hướng dẫn sử dụng que thử 10
 - 4.5. Bảng thông tin về độ cứng của nước 10
 - 4.6. Hệ thống làm mềm nước 10
 - 4.7. Thiết lập bộ làm mềm 10
 - 4.8. Hướng dẫn sử dụng chất tẩy rửa 10
 - 4.9. Hướng dẫn đổ chất tẩy rửa 11
 - 4.10. Sử dụng chất tẩy rửa tổng hợp 11
 - 4.11. Sử dụng nước trợ xả 11
 - 4.12. Hướng dẫn đổ và thiết lập mức nước trợ xả 11
- 5. HƯỚNG DẪN XẾP ĐỒ VÀO MÁY RỬA CHÉN 13
 - 5.1. Các khuyến nghị 13
 - 5.2. Các cách xếp giỏ khác 15
- 6. BẢNG CHƯƠNG TRÌNH 16
- 7. BẢNG ĐIỀU KHIỂN 17
 - 7.1. Đổi chương trình rửa 18
 - 7.2. Hủy chương trình rửa 18
 - 7.3. Tắt máy rửa chén 19

8.HƯỚNG DẪN VỆ SINH VÀ SỬA CHỮA BẢO TRÌ..... 20

8.1. Bộ lọc20

8.2. Cần phun 20

8.3. Bơm thoát nước..... 21

9.XỬ LÝ SỰ CỐ22

1. HƯỚNG DẪN AN TOÀN

1. Cảnh báo an toàn chung

- Hãy đọc kỹ Hướng dẫn sử dụng này trước khi sử dụng thiết bị và lưu trữ hướng dẫn này để tham khảo khi cần thiết.



Kiểm tra bao bì đóng gói của máy trước khi lắp đặt và ngoại quan bên ngoài của máy sau khi đã tháo ra khỏi thùng. Không sử dụng máy nếu có hư hỏng hoặc nếu thùng đã bị mở.

- Vật liệu đóng thùng bảo vệ máy khỏi mọi hư hỏng có thể xảy ra trong quá trình vận chuyển. Các vật liệu đóng thùng thân thiện với môi trường vì có thể tái chế. Sử dụng vật liệu tái chế giúp giảm tiêu thụ vật liệu thô và giảm luồng rác thải.



Trẻ em từ 8 tuổi trở lên và những người bị suy giảm về thể chất, giác quan hoặc trí tuệ hoặc thiếu kinh nghiệm và kiến thức vẫn có thể sử dụng thiết bị này nếu họ được giám sát hoặc hướng dẫn sử dụng thiết bị một cách an toàn và hiểu rõ các mối nguy hiểm có liên quan. Không để trẻ em nghịch thiết bị.



Tháo máy ra khỏi thùng và để xa tầm tay trẻ em.



Để chất tẩy rửa và nước trợ xả xa tầm tay trẻ em.



Sau khi rửa, có thể còn sót lại cặn trong máy. Khi máy đang mở không được để trẻ em lại gần.

2. Lưu ý khi lắp đặt

- Chọn nơi lắp đặt máy phù hợp và an toàn.
- Chỉ nên sử dụng các bộ phận thay thế chính hãng cho máy.



Rút phích cắm điện của máy trước khi lắp đặt.



Máy chỉ được lắp đặt bởi đại lý dịch vụ được ủy quyền. Lắp đặt bởi bất kỳ ai khác không phải là đại lý được ủy quyền có thể làm mất hiệu lực bảo hành.



Kiểm tra xem hệ thống cầu chì điện trong nhà có được đấu nối tuân theo quy tắc an toàn không.



Đấu nối điện phải tuân theo các giá trị ghi trên nhãn.



Máy không được đề lên cáp điện.



Không sử dụng dây nối dài hoặc cắm nhiều đồ vào chung một ổ cắm.



Sau khi lắp máy phải để phích cắm ở vị trí có thể tiếp cận được.

- Sau khi lắp đặt, trước tiên hãy chạy máy khi thùng rỗng.



Không được cắm điện khi di chuyển máy.



Luôn sử dụng phích cắm có vỏ bọc đi kèm với máy.



Nếu cáp điện bị hư hỏng, phải được thay thế bởi thợ điện có chuyên môn.

- Nối ống trực tiếp với vòi cấp nước. Áp suất vòi tối thiểu là 0,03 MPa và tối đa là 1 MPa. Nếu áp suất vượt quá 1 MPa, phải lắp van giảm áp ở giữa chỗ nối.

3. Lưu ý trong quá trình sử dụng

- Máy này chỉ dùng trong hộ gia đình; không sử dụng cho các mục đích khác. Sử dụng cho mục đích thương mại sẽ làm mất hiệu lực bảo hành.



Không đứng, ngồi hoặc đặt vật nặng lên cửa của máy rửa chén.



Chỉ sử dụng chất tẩy rửa và nước trợ xả chuyên dụng dành cho máy rửa chén. Công ty chúng tôi không chịu trách nhiệm về bất kỳ thiệt hại nào có thể xảy ra do sử dụng sai cách.



Không uống nước trong máy.



Không đặt chất hòa tan hóa học vào thùng rửa của máy vì có thể gây cháy nổ.

- Phải kiểm tra khả năng chịu nhiệt của đồ nhựa trước khi rửa bằng máy.



Chỉ cho những đồ dùng phù hợp để rửa trong máy và không nên để đầy giỏ chén đĩa.



Không mở cửa khi máy đang chạy, nước nóng có thể tràn ra ngoài. Các

tính năng an toàn sẽ làm máy dừng lại khi mở cửa.



Không nên để cửa máy mở thường xuyên vì có thể gây tai nạn.



Đặt dao và các vật sắc nhọn khác vào giỏ đựng dao kéo với đầu lưỡi hướng xuống.



Đối với các mẫu máy có hệ thống mở cửa tự động, khi bật chế độ Tiết kiệm năng lượng, cửa sẽ tự mở khi kết thúc chương trình rửa. Để tránh làm hỏng máy rửa chén, đừng đóng cửa trong một phút sau khi cửa mở. Để giai đoạn sấy khô được hiệu quả, hãy mở cửa trong 30 phút sau khi chương trình rửa kết thúc. Không đứng trước cửa khi có âm báo tự động mở cửa.



Khi xảy ra sự cố, việc sửa chữa chỉ nên được thực hiện bởi công ty dịch vụ được ủy quyền, nếu không sẽ làm mất hiệu lực bảo hành.



Trước khi sửa chữa, phải ngắt điện máy. Không kéo cáp điện để rút phích cắm. Và nhớ tắt vòi nước.



Hoạt động ở mức điện áp thấp sẽ làm giảm hiệu suất máy.



Để đảm bảo an toàn, hãy rút phích cắm sau khi chương trình rửa kết thúc.



Để tránh bị điện giật, không rút phích cắm khi tay ướt.



Rút phích cắm để ngắt điện của máy khỏi nguồn tổng, không được kéo dây.

Đối với máy rửa chén có lỗ thông gió ở đáy, hướng dẫn đã nêu rõ rằng không được để thảm bịt kín các lỗ này. (IEC 60335-2-5:2012)

VẤN ĐỀ TÁI CHẾ

- Một số bộ phận và bao bì của máy chứa các vật liệu có thể tái chế.
- Các loại nhựa được đánh dấu bằng các chữ viết tắt quốc tế: (>PE<, >PP<, v.v.)
- Bìa các tông cũng là giấy tái chế. Các loại bìa này được đưa vào khu vực chứa giấy thải để phục vụ cho việc tái chế.
- Vật liệu không phải rác thải sinh hoạt phải được xử lý tại các trung tâm tái chế.
- Liên hệ với các trung tâm tái chế để có thông tin về việc xử lý các vật liệu khác nhau.

VẬT LIỆU ĐÓNG THÙNG THÂN THIỆN VỚI MÔI TRƯỜNG

- Vật liệu đóng thùng bảo vệ máy khỏi mọi hư hỏng có thể xảy ra trong quá trình vận chuyển. Các vật liệu đóng thùng thân thiện với môi trường vì có thể tái chế. Sử dụng vật liệu tái chế giúp giảm tiêu thụ vật liệu thô và giảm lượng rác thải.

Tuyên bố tuân thủ chứng nhận CE

Chúng tôi tuyên bố rằng các sản phẩm của chúng tôi phù hợp với các Chỉ thị, Quyết định và Quy định hiện hành của Châu Âu cũng như các yêu cầu được nêu trong các tiêu chuẩn liên quan.

XỬ LÝ PHÉ LIỆU



Biểu tượng trên sản phẩm hoặc trên bao bì của sản phẩm cho biết rằng không nên xử lý như rác thải sinh hoạt thông thường. Nó nên được đưa đến một điểm thu gom để phục vụ cho việc tái chế thiết bị điện và điện tử. Sản phẩm này phải được xử lý đúng cách sẽ giúp ngăn ngừa các rủi ro tiêu cực tiềm ẩn đối với môi trường và sức khỏe con người, những rủi ro do xử lý phế liệu không đúng cách đối với sản phẩm này. Để biết thêm thông tin chi tiết về việc tái chế sản phẩm này, vui lòng liên hệ với cơ quan chức năng tại địa phương, dịch vụ xử lý rác thải sinh hoạt hoặc cửa hàng nơi quý khách mua sản phẩm.

2 HƯỚNG DẪN LẮP ĐẶT

2.1. Vị trí lắp đặt

Hãy đặt máy ở khu vực có thể dễ dàng xếp và lấy chén đĩa. Không đặt máy ở nơi có nhiệt độ môi trường dưới 0°C.

Phải đọc tất cả các cảnh báo in trên bao bì trước khi tháo máy ra khỏi thùng và tìm vị trí đặt máy.

Đặt máy gần vòi nước và cống thoát nước. Lưu ý rằng các kết nối nước sẽ không bị thay đổi khi máy đã được đặt cố định.

Không nhắc máy bằng cửa.

Đề hồ khoảng cách phù hợp xung quanh máy để dễ dàng di chuyển khi vệ sinh.

 Các ống cấp và xả phải không bị chèn hay bị đè và máy không được chèn lên dây cáp điện trong lúc đặt.

Điều chỉnh chân máy sao cho máy cân bằng. Nên đặt máy ở nơi bằng phẳng nếu không máy sẽ không được cố định và cửa máy sẽ không đóng khít được.

2.2. Đấu nối nguồn nước

Chúng tôi khuyến nghị nên lắp bộ lọc vào nguồn cấp nước vào để tránh làm hỏng máy do nhiễm bẩn (đất cát, rỉ sét, v.v.) từ hệ thống ống nước trong nhà. Điều này cũng sẽ giúp ngăn ngừa ổ vàng và hình thành cặn sau khi rửa.

Có ký hiệu in trên ống cấp nước!

Nếu các kiểu ống được ghi 25°, nhiệt độ nước tối đa là 25°C (nước lạnh).

Đối với các loại khác:

Nên ưu tiên dùng nước lạnh; nếu dùng nước nóng thì nhiệt độ tối đa là 60°C.

2.3. Ống cấp nước

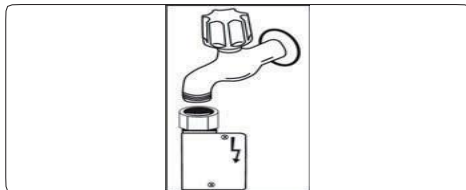


 **LƯU Ý:** Sử dụng ống cấp nước mới được cấp cùng máy, không sử dụng ống của máy cũ.

 **LƯU Ý:** Cho nước chảy qua ống nước mới trước khi nối.

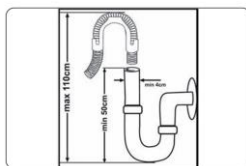
 **LƯU Ý:** Nối ống trực tiếp với vòi cấp nước. Áp suất do vòi cấp tối thiểu phải là 0,03 MPa và tối đa là 1 MPa. Nếu áp suất vượt quá 1 MPa, phải lắp van giảm áp ở giữa chỗ nối.

 **LƯU Ý:** Sau khi việc nối ống hoàn thành, hãy mở vòi và kiểm tra xem có rò rỉ nước không. Luôn tắt vòi cấp nước sau khi chương trình rửa kết thúc.



 Ống Aquastop sẽ kèm sẵn với một số mẫu máy. Không để ống bị hỏng hoặc để bị thất hoặc bị xoắn.

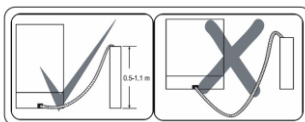
2.4. Đấu nối ống xả (Tùy thuộc vào loại máy)



Nối ống xả nước trực tiếp vào lỗ thoát nước hoặc với đầu nối thoát nước. Chỗ nối này phải cách tối thiểu 50 cm và tối đa 110 cm tính từ sàn đặt máy rửa chén.



Lưu ý quan trọng: Bộ đồ ăn sẽ không được rửa sạch nếu sử dụng ống xả dài hơn 4 m.



2.5. Đấu nối điện

! **LƯU Ý:** Máy được thiết kế để hoạt động ở điện áp 220-240 V. Nếu điện áp lưới điện là 110 V, hãy nối với một biến áp 110/220 V và 3000 W.

! **Nối máy với ổ cắm được nối đất bảo vệ bằng cầu chì tuân theo các giá trị trong bảng "Thông số kỹ thuật".**

! **Phích cắm nối đất của máy phải được nối với ổ cắm nối đất với điện áp và dòng điện phù hợp.**

! **Trong trường hợp chưa lắp đặt hệ thống nối đất, thợ điện được ủy quyền nên tiến hành lắp đặt hệ thống nối đất. Nếu sử dụng máy mà không lắp đặt hệ thống nối đất, chúng tôi sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ thiệt hại nào xảy ra trong quá trình sử dụng.**

! **Phích cắm của thiết bị này có thể kết hợp với cầu chì 13A tùy vào quốc gia. (Ví dụ Vương quốc Anh, Ả Rập Saudi)**

2.6. Hướng dẫn lắp máy âm tủ

Nếu muốn lắp máy âm tủ, thì phải có đủ không gian để lắp và hệ thống dây điện-đường ống dẫn nước phải phù hợp để lắp **(1)**. Nếu không gian bên dưới tủ phù hợp để lắp máy, hãy tháo mặt tủ như trong hình **(2)**.

! **LƯU Ý:** Thùng tủ mà máy được đặt bên dưới phải cố định để tránh mất cân bằng.

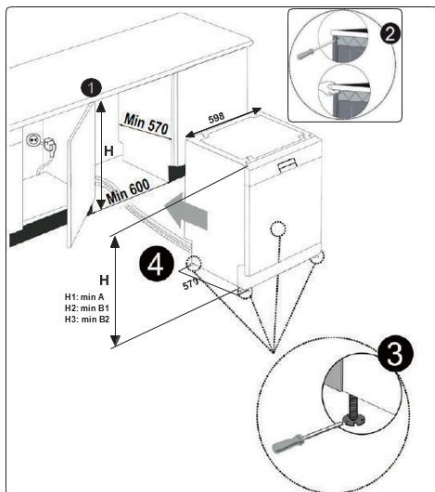
Mặt trên cùng của máy rửa chén phải được tháo ra khi lắp máy dưới tủ.

Để tháo mặt trên cùng, hãy tháo các vít giữ nó nằm ở phía sau máy. Sau đó, đẩy tấm mặt máy 1 cm từ phía trước về phía sau và nhấc nó lên.

Điều chỉnh chân máy theo độ dốc của sàn **(3)**.

Đưa máy vào bằng cách đẩy máy vào gầm tủ, cẩn thận không làm bẹp hoặc làm cong ống **(4)**.

! **LƯU Ý:** Sau khi tháo mặt trên của máy rửa chén, máy phải được đặt trong không gian có kích thước như trong hình dưới.

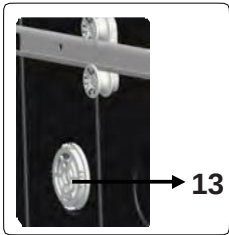
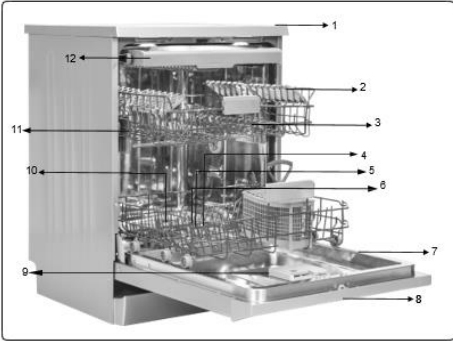


A: Nếu không có tấm lót trên mặt trên của máy; bạn nên lưu ý chiều cao của máy.

B1: Nếu có tấm lót ở mặt trên của máy có hai giỏ; bạn nên lưu ý chiều cao của máy.

B2: Nếu có tấm lót ở mặt trên của máy có giỏ thứ ba thì nên lưu ý chiều cao của máy.

3. THÔNG SỐ KỸ THUẬT



3.1. Bộ phận máy

- 1. Mặt trên của máy
- 2. Giỏ trên có giá đựng
- 3. Cần phun trên
- 4. Giỏ dưới
- 5. Cần phun dưới
- 6. Bộ lọc
- 7. Nhãn máy
- 8. Bảng điều khiển
- 9. Ngăn chứa chất tẩy rửa và nước trợ xả
- 10. Ngăn chứa muối rửa chén
- 11. Chốt trượt giỏ trên
- 12. Giỏ đựng dao kéo trên
- 13. Hệ thống sấy siêu tốc: Hệ thống này tăng cường hiệu quả sấy chén đĩa.

3.2. Thông số kỹ thuật

Sức chứa	15 chỗ xếp đồ
Kích thước	
Chiều cao	850(mm)
Chiều rộng	598 (mm)
Chiều sâu	598(mm)
Khối lượng tịnh	47,2 (kg)
Điện áp/tần số vận hành	220- 240V 50 (Hz)
Tổng cường độ dòng điện	10(A)
Tổng công suất	1900(W)
Áp suất cấp nước	Tối đa: 1 (Mpa) Tối thiểu: 0.03 (Mpa)

4. NHỮNG ĐIỀU CẦN BIẾT TRƯỚC KHI SỬ DỤNG THIẾT BỊ

4.1. Chuẩn bị máy rửa chén cho lần sử dụng đầu tiên

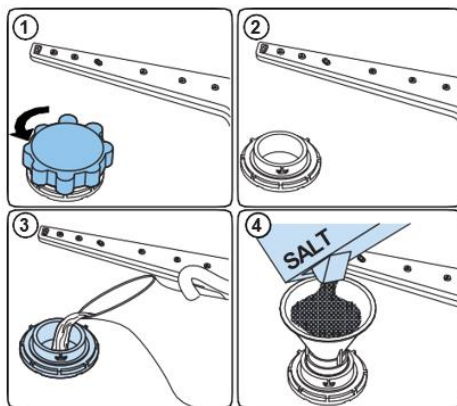
- Các thông số kỹ thuật về cấp điện và nước phải phù hợp với các giá trị ghi trong hướng dẫn lắp đặt máy.
- Tháo tất cả đồ đóng gói trong máy.
- Đặt mức làm mềm nước.
- Đổ nước trợ xả vào ngăn chứa.

4.2 Sử dụng muối rửa chén (Nếu có)

Để quá trình rửa được hiệu quả, máy rửa chén cần sử dụng nước mềm, tức là ít nước vôi. Nếu không làm vậy, cặn vôi trắng sẽ đọng lại trên chén đĩa và các bộ phận bên trong máy. Điều này sẽ ảnh hưởng tiêu cực đến hiệu suất rửa, sấy và làm bóng của máy. Khi nước đi qua hệ thống làm mềm nước, các ion tạo độ cứng sẽ được loại bỏ khỏi nước và nước đạt được độ mềm cần thiết để đạt được hiệu quả rửa tốt nhất. Tùy thuộc vào mức độ cứng của nước, các ion làm cứng nước này sẽ tích tụ nhanh chóng bên trong hệ thống làm mềm nước. Do đó, hệ thống làm mềm nước phải được vệ sinh để có hiệu suất tương tự trong lần rửa tiếp theo. Muối rửa chén được sử dụng cho mục đích này. Chỉ được sử dụng muối rửa chén chuyên dụng để làm mềm nước cho máy. Không sử dụng bất kỳ loại muối hạt nhỏ hoặc dạng bột nào để bị hòa tan. Sử dụng loại muối khác có thể làm hỏng máy.

4.3 Hướng dẫn đổ muối rửa chén (Nếu có)

Để thêm muối làm mềm nước, hãy mở nắp ngăn chứa muối bằng cách xoay ngược chiều kim đồng hồ. **(1) (2)** Khi sử dụng lần đầu, đổ 1 kg muối và nước vào ngăn chứa **(3)** cho đến khi gần đầy. Nếu có phễu **(4)** sẽ giúp việc đổ dễ dàng hơn. Đậy nắp lại và đóng lại. Sau mỗi 20-30 chu trình, hãy cho thêm muối vào máy cho đến khi đầy (khoảng 1 kg).



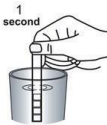
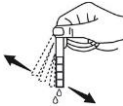
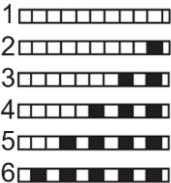
Chỉ thêm nước vào ngăn chứa muối khi sử dụng lần đầu.

Sử dụng muối làm mềm chuyên dụng cho máy rửa chén.

Khi khởi động máy rửa chén, ngăn chứa muối sẽ được đổ đầy nước, do đó hãy cho muối làm mềm vào trước khi khởi động máy.

Nếu muối làm mềm bị tràn thì không được khởi động máy ngay, hãy chạy một chương trình rửa ngắn để bảo vệ máy khỏi bị ăn mòn.

4.4. Hướng dẫn sử dụng que thử

Cho nước chảy qua vòi (trong 1 phút.)	Đề que thử trong nước (trong 1 giây)	Lắc que thử	Đợi trong 1 phút	Đặt độ cứng của nước cho máy.
				1 2 3 4 5 6 

GHI CHÚ: Mức mặc định là 3. Nếu là nước giếng hoặc có độ cứng trên 90 dF, chúng tôi khuyến nghị nên sử dụng các thiết bị lọc và làm sạch.

4.5. Bảng thông tin về độ cứng của nước

Độ cứng	Đức dH	Pháp dF	Anh dE	Đèn báo
1	0-5	0-9	0-6	L1 được hiển thị
2	6-11	10-20	7-14	L2 được hiển thị
3	12-17	21-30	15-21	L3 được hiển thị
4	18-22	31-40	22-28	L4 được hiển thị
5	23-31	41-55	29-39	L5 được hiển thị
6	32-50	56-90	40-63	L6 được hiển thị

4.6. Hệ thống làm mềm nước

Máy rửa chén được trang bị bộ làm mềm nước giúp giảm độ cứng trong nguồn cấp nước. Để biết mức độ cứng của nước máy, hãy liên hệ với công ty cấp nước hoặc sử dụng que thử (nếu có).

4.7. Thiết lập bộ làm mềm

- Nhấn nút Bật/Tắt để bật máy.
- Nhấn giữ nút Chương Trình ít nhất 3 giây ngay sau khi bật máy.
- Nhả nút Chương Trình khi “SL” hiển thị. Tiếp theo, mức thiết lập trước đó được hiển thị.
- Nhấn nút chương trình để thiết lập mức mong muốn. Mỗi lần nhấn nút chương trình sẽ làm tăng mức lên. Khi đã đạt đến mức 6, lần nhấn tiếp theo sẽ trả về mức 1.
- Mức độ cứng của nước được chọn lần cuối được lưu trong bộ nhớ khi tắt máy bằng nút Bật/Tắt.

4.8. Hướng dẫn sử dụng chất tẩy rửa

Chỉ sử dụng chất tẩy rửa chuyên dụng cho máy rửa chén gia đình. Để chất tẩy rửa ở những nơi khô ráo, thoáng mát, tránh xa tầm tay của trẻ em.

Đổ chất tẩy rửa phù hợp cho chương trình đã chọn để đảm bảo hiệu suất rửa cao nhất. Lượng chất tẩy rửa cần thiết phụ thuộc vào chu trình, mức chứa đồ rửa và mức độ bẩn của chén đĩa.

Không đổ chất tẩy rửa vào ngăn chứa nhiều hơn mức cần thiết; nếu không, sẽ có thể thấy các vết trắng hoặc các lớp xanh nhạt trên đồ thủy tinh, chén đĩa và có thể gây ăn mòn thủy tinh. Tiếp tục sử dụng quá nhiều chất tẩy rửa có thể gây hư hỏng máy.

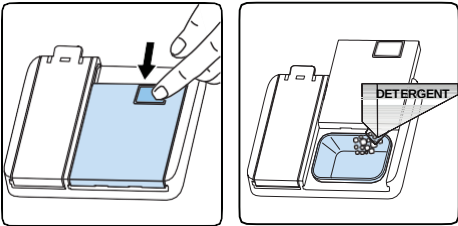
Sử dụng ít chất tẩy rửa thì hiệu quả rửa sẽ kém hơn và có thể thấy các vết trắng trong nước cứng.

Tham khảo hướng dẫn của nhà sản xuất chất tẩy rửa để biết thêm thông tin.

4.9. Hướng dẫn đổ chất tẩy rửa

Ấn chốt để mở ngăn chứa và đổ chất tẩy rửa vào.

Đóng nắp và ấn xuống cho đến khi được khóa đúng cách. Ngăn chứa nên được đổ đầy lại trước khi bắt đầu chương trình mới. Nếu chén đĩa bị bẩn nhiều, hãy cho thêm chất tẩy rửa vào ngăn chứa rửa trắng.



4.10. Sử dụng chất tẩy rửa tổng hợp

Những sản phẩm này nên được sử dụng theo hướng dẫn của nhà sản xuất. Không cho chất tẩy rửa tổng hợp vào thùng rửa hoặc giỏ đựng dao kéo.

Chất tẩy rửa tổng hợp không chỉ chứa chất tẩy rửa mà còn chứa chất trợ xả, chất thay thế muối và các thành phần bổ sung tùy thuộc vào sự tổng hợp.

Chúng tôi khuyến nghị không nên sử dụng chất tẩy rửa tổng hợp trong các chương trình rửa ngắn. Hãy sử dụng bột rửa chén trong các chương trình như vậy.

Nếu gặp vấn đề khi sử dụng chất tẩy rửa tổng hợp, vui lòng liên hệ với nhà sản xuất chất tẩy rửa đó.

Khi ngừng sử dụng chất tẩy rửa tổng hợp, hãy đảm bảo rằng thiết lập độ cứng của nước và nước trợ xả đúng cách.

4.11. Sử dụng nước trợ xả

Nước trợ xả giúp làm khô chén đĩa mà không để lại vết ố. Cần sử dụng nước trợ xả đối với vật dụng không chống rỉ sét và thủy tinh trong. Nước trợ xả sẽ tự động xả ra trong quá trình rửa nóng. Nếu thiết lập lượng nước trợ xả quá thấp, các vết ố trắng sẽ xuất hiện trên chén đĩa và chén đĩa không khô và không được rửa sạch.

Nếu thiết lập lượng nước trợ xả quá cao, có thể xuất hiện các lớp xanh nhạt trên đồ thủy tinh và chén đĩa.

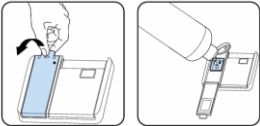
4.12. Hướng dẫn đổ và thiết lập mức nước trợ xả

Để đổ đầy ngăn chứa nước trợ xả, hãy mở nắp ngăn chứa. Đổ nước trợ xả vào ngăn chứa đến mức TỐI ĐA rồi đóng nắp lại. Cần thận không để tràn ngăn chứa nước trợ xả và nhớ lau sạch mọi vết tràn đó.

Để thay đổi mức nước trợ xả, vui lòng làm theo các bước dưới đây trước khi bật máy:

- Bật máy bằng cách nhấn nút BẬT/TẮT.
- Giữ nút Chương trình trong ít nhất 5 giây ngay sau khi bật máy.
- Nhấn nút chương trình khi có chữ "rA" trên màn hình. Thiết lập nước trợ xả theo thiết lập độ cứng của nước. Tiếp theo, máy sẽ hiển thị chế độ thiết lập trước đó.
- Thiết lập mức bằng cách nhấn nút chương trình.
- Tắt máy để lưu thiết lập.
- Thiết lập mặc định là "4".

Nếu chén đĩa không được sấy đúng cách hoặc xuất hiện đốm, hãy tăng mức nước trợ xả. Nếu vết màu xanh xuất hiện trên chén đĩa, hãy giảm mức nước trợ xả.



Mức	Lượng nước trợ xả	Đèn báo
1	Nước trợ xả chưa được sử dụng	r1 được hiển thị
2	1 liều lượng nước trợ xả được sử dụng	r2 được hiển thị
3	2 liều lượng nước trợ xả được sử dụng	r3 được hiển thị
4	3 liều lượng nước trợ xả được sử dụng	r4 được hiển thị
5	4 liều lượng nước trợ xả được sử dụng	r5 được hiển thị

5. HƯỚNG DẪN XẾP ĐỒ VÀO MÁY RỬA CHÉN

Để đạt được hiệu quả cao nhất, hãy làm theo các hướng dẫn xếp đồ sau.

Xếp đồ vào máy rửa chén gia đình lên đến mức chứa do nhà sản xuất chỉ định sẽ giúp tiết kiệm điện nước.

Việc rửa tráng các bộ đồ ăn bằng tay dẫn đến tăng tiêu thụ điện nước và không được khuyến nghị. Có thể đặt tách, ly, cốc, đĩa nhỏ, chén, v.v. vào giỏ trên. Không đặt những chiếc ly dài dựa vào nhau vì chúng sẽ không thể cố định và có thể bị hư hại. Khi đặt ly và cốc dài, hãy để chúng tựa vào cạnh giỏ hoặc giá đựng chứ không dựa vào các vật dụng khác.

Đặt tất cả các đồ dùng như tách, ly và nôi vào máy rửa chén với miệng hướng xuống dưới, nếu không làm vậy, nước có thể đọng lại trong các đồ đó.

Nếu máy có giỏ đựng dao kéo, nên sử dụng loại giỏ dao kéo dạng lưới để đạt được hiệu quả cao nhất. Đặt tất cả các đồ lớn (nồi, chảo, vung, chén, đĩa, v.v.) và đồ bẩn nhiều vào giỏ dưới.

Chén đĩa và dao đĩa không nên đặt chồng lên nhau.

! **LƯU Ý:** Chú ý không để cản trở chuyển động của cần phun.

! **LƯU Ý:** Sau khi xếp chén đĩa chú ý không để cản đường mở của ngăn chứa chất tẩy rửa.

5.1. Các khuyến nghị

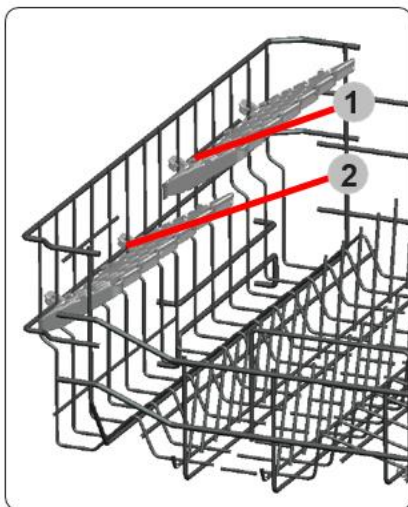
Loại bỏ cặn lớn trên chén đĩa trước khi xếp chén đĩa vào máy. Khởi động khi máy đã được xếp đầy.

 Không xếp quá nhiều vào ngăn chứa hoặc đặt chén đĩa sai giỏ.

! **LƯU Ý:** Để tránh thương tích có thể xảy ra, hãy đặt dao có cán dài và mũi nhọn với các phần nhọn cắm xuống hoặc để nằm ngang trên giỏ.

Giá đựng có thể điều chỉnh độ cao

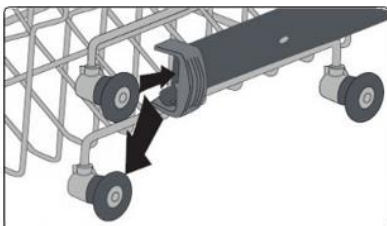
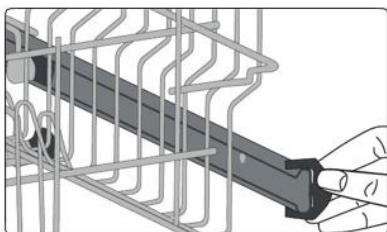
Giá đựng có thể điều chỉnh chiều cao dùng để đặt ly và tách trên hoặc dưới giá. Các giá này có thể được điều chỉnh theo 2 độ cao khác nhau. Dao kéo và dụng cụ nấu ăn cũng có thể được đặt trên giá theo chiều ngang.



Giỏ trên

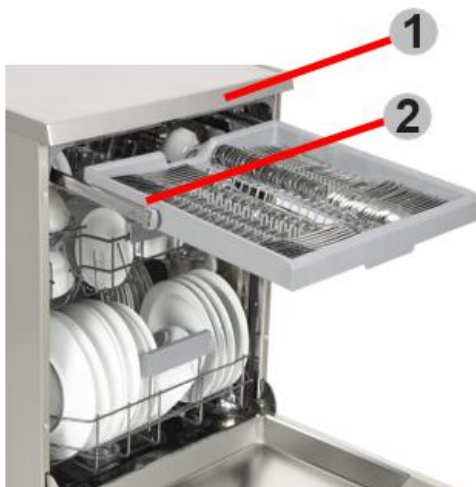
Điều chỉnh chiều cao

Vặn các kẹp chặn ở đầu thanh ray sang bên để mở chúng (như hình bên dưới), sau đó kéo ra và tháo giỏ. Thay đổi vị trí của các bánh xe, sau đó lắp lại giỏ vào thanh ray, lưu ý phải đóng các kẹp chặn thanh ray. Khi giỏ trên ở vị trí cao hơn, có thể đặt các vật dụng lớn như chảo ở giỏ dưới.



Giỏ đựng dao kéo trên

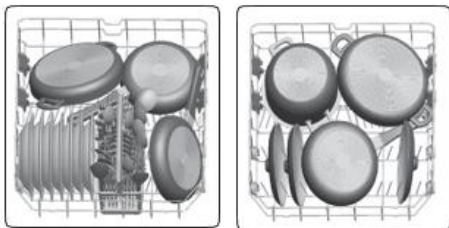
Giỏ đựng dao kéo trên được thiết kế để đặt dao kéo và dụng cụ nấu ăn lớn và nhỏ.



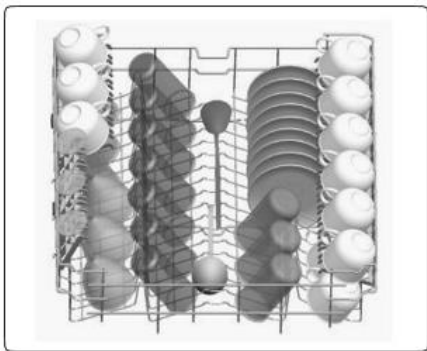
LƯU Ý: Dao và các vật sắc nhọn khác phải được đặt nằm ngang trong giỏ đựng dao kéo.

5.2. Các cách xếp giỏ khác

Giỏ dưới

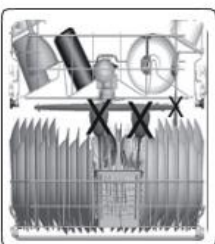


Giỏ trên



Các kiểu xếp giỏ sai cách

Xếp không đúng cách có thể làm hiệu quả rửa và sấy khô kém. Vui lòng làm theo các khuyến nghị của nhà sản xuất để có hiệu quả tốt nhất



Vật dụng không phù hợp để rửa bằng máy rửa chén

- Tàn thuốc lá, tàn nến, chất đánh bóng, sơn, hóa chất, vật liệu hợp kim sắt.
- Dĩa, thìa và dao có cán cầm bằng gỗ, xương, ngà hoặc xà cừ; các vật dụng được dán, các vật dụng bị hư hỏng bởi hóa chất mài mòn, axit hoặc bazơ.
- Đồ đựng bằng nhựa, đồng hoặc tráng thiếc chịu nhiệt kém.
- Đồ bằng nhôm và bạc.
- Ly mỏng, đồ sứ in hoa văn trang trí; đồ pha lê, dao kéo được dán, đồ thủy tinh pha lê chì, thớt, đồ làm từ sợi tổng hợp.
- Các vật dụng dễ thấm như miếng mút hoặc thảm bếp



LƯU Ý QUAN TRỌNG: Nên mua vật dụng nấu ăn có thể rửa bằng máy rửa chén.



Lưu ý quan trọng cho các phòng thí nghiệm kiểm tra

Để biết thông tin chi tiết về các thử nghiệm theo tiêu chuẩn EN và cần cung cấp bản mềm của hướng dẫn sử dụng, vui lòng gửi tên kiểu máy và số sê-ri đến địa chỉ sau:

dishwasher@standardtest.info

6. BẢNG CHƯƠNG TRÌNH

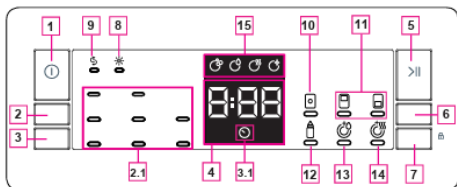
Chương trình	Thời lượng (phút)	Mô tả
Rửa trắng	15	Thích hợp để tráng chén đĩa có ý định rửa sau đó.
Rửa nhanh 30'	30	Thích hợp cho chén đĩa bẩn nhẹ và chỉ cần rửa nhanh.
Eco	222	Chương trình rửa tiêu chuẩn hàng ngày cho chén đĩa bị bẩn vừa với mức tiêu thụ điện nước giảm.
Easy Care 60°C	94	Thích hợp để rửa chén đĩa hàng ngày bị bẩn vừa.
Super 50'	50	Thích hợp để rửa chén đĩa hàng ngày bị bẩn vừa với chương trình rửa nhanh hơn.
Smart 30°C - 50°C	69 - 92	Chương trình rửa tự động dành cho các bộ đồ ăn mỏng bẩn vừa
Smart 50°C - 60°C	89 - 121	Chương trình rửa tự động dành cho các bộ đồ ăn bẩn vừa
Smart 60°C - 70°C	97 - 178	Chương trình rửa tự động dành cho các bộ đồ ăn bẩn nhiều



GHI CHÚ: THỜI LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH RỬA CÓ THỂ THAY ĐỔI TÙY THEO SỐ LƯỢNG CHÉN ĐĨA, NHIỆT ĐỘ NƯỚC, NHIỆT ĐỘ MÔI TRƯỜNG VÀ CÁC CHỨC NĂNG BỔ SUNG ĐÃ CHỌN.

- Chỉ sử dụng bột rửa chén cho chương trình rửa ngắn.
- Các chương trình rửa ngắn không có chức năng sấy khô.
- Để tăng hiệu quả sấy khô, chúng tôi khuyến nghị nên mở hé cửa sau khi hoàn tất một chu trình rửa.

7 BẢNG ĐIỀU KHIỂN



1. Nút bật/tắt

2. Nút chọn chương trình

2.1. Đèn báo chương trình

3. Nút hẹn giờ

3.1. Đèn báo hẹn giờ

4. Đèn báo thời gian còn lại

5. Nút khởi động/tạm dừng

6. Nút tùy chọn

7. Nút lựa chọn

8. Đèn báo thiếu nước trợ xả

9. Đèn báo thiếu muối rửa chén

10. Đèn báo thiếu viên rửa chén

11. Đèn báo chế độ rửa nửa tải

12. Đèn báo diệt khuẩn tăng cường

13. Tùy chọn xả tăng cường

14. Đèn báo sấy tăng cường

15. Đèn báo quá trình rửa

a- Đèn báo đang trong quá trình rửa

b- Đèn báo đang trong quá trình tráng

c- Đèn báo đang trong quá trình sấy

d- Đèn báo kết thúc

1. Nút bật/tắt

Bật máy bằng cách nhấn nút Bật/Tắt.

2. Nút chọn chương trình

Chọn một chương trình rửa phù hợp bằng cách nhấn nút Chọn chương trình. Đèn báo chương trình đã chọn (2.1) sẽ sáng. Để biết thêm thông tin chi tiết về các chương trình rửa, vui lòng tham khảo phần Bảng chương trình.

3. Nút hẹn giờ

Có thể hẹn thời gian bắt đầu chương trình rửa trong 1-2...24 giờ bằng cách nhấn nút hẹn giờ (3) trước khi chương trình rửa bắt đầu. Đèn báo hẹn giờ (3.1) sẽ bật. Nếu muốn thay đổi thời gian hẹn giờ, trước tiên hãy nhấn nút Khởi động/Tạm dừng rồi nhấn nút hẹn giờ để chọn thời gian hẹn giờ mới. Để kích hoạt thời gian hẹn giờ mới, hãy nhấn lại nút Khởi động/Tạm dừng. Để hủy chế độ hẹn giờ, cần chuyển về 0 giờ bằng cách nhấn nút Hẹn giờ.

4. Đèn báo thời gian còn lại

Có thể theo dõi quá trình rửa thông qua các đèn báo Rửa, Tráng, Sấy khô, Kết thúc và Đèn báo Thời gian Còn lại.

5. Nút Khởi động/tạm dừng

Nhấn nút Khởi động/Tạm dừng để bắt đầu chương trình rửa đã chọn. Đèn chương trình rửa sáng và đèn báo thời gian còn lại hiển thị thời lượng của chương trình rửa. Nó cũng cho biết thời gian còn lại của quá trình rửa. Nếu mở cửa máy khi chương trình đang chạy, thời lượng của chương trình sẽ tạm dừng, đèn báo quá trình rửa liên quan nhấp nháy.

6. Nút tùy chọn

Có thể chọn các tùy chọn bằng cách nhấn nút Tùy chọn nhiều lần. Tùy chọn đã chọn sẽ được biểu thị bằng đèn LED nhấp nháy.

7. Nút lựa chọn

Chọn các tùy chọn bằng cách nhấn nút Lựa chọn. Đèn LED cho tùy chọn đã chọn sau đó sẽ sáng.

8. Đèn báo thiếu nước trợ xả

Khi mức nước trợ xả thấp, đèn báo cảnh báo thiếu nước trợ xả sẽ bật và nên đổ đầy ngăn chứa nước trợ xả.

9. Đèn báo thiếu muối rửa chén

Khi không đủ muối làm mềm nước, đèn cảnh báo thiếu muối sẽ bật và nên đổ đầy ngăn chứa muối.

10. Đèn báo thiếu viên rửa chén

Chọn chức năng viên rửa chén khi sử dụng chất rửa chén tổng hợp có chứa muối, chất trợ xả hoặc các chất bổ sung khác. Đèn báo viên rửa chén sẽ sáng cho đến khi được chọn. Tùy chọn này sẽ thay đổi nhiệt độ và thời gian rửa.

11. Đèn báo chế độ rửa nửa tải

Chọn chức năng rửa nửa tải để chọn vùng nào của máy rửa chén có chứa chén đĩa cần rửa. Có thể chọn cả hai giỏ, chỉ giỏ trên hoặc chỉ giỏ dưới. Nhấn nút cho đến khi biểu tượng tương ứng với giỏ chứa chén đĩa cần rửa sáng lên. Đèn báo rửa nửa tải sẽ sáng khi chức năng này đang hoạt động. Chén đĩa để ở vùng khác sẽ không được rửa.

12. Đèn báo diệt khuẩn tăng cường

Chọn chức năng diệt khuẩn tăng cường để tăng nhiệt độ rửa, mang lại hiệu quả diệt khuẩn tối đa. Đèn báo diệt khuẩn tăng cường sẽ sáng lên.

13. Tùy chọn xả tăng cường

Nếu chọn Xả Tăng Cường thì các bước rửa-xả sẽ được thêm vào chương trình đã chọn, nhờ đó có thể đảm bảo rằng chén đĩa sẽ được sạch và bóng hơn.

14. Đèn báo sấy tăng cường

Nếu Sấy Tăng Cường được chọn thì các bước gia nhiệt và sấy tăng cường sẽ được thêm vào chương trình đã chọn, nhờ đó có thể đảm bảo rằng chén đĩa sẽ được sấy khô hơn.

15. Đèn báo quá trình rửa

Màn hình sẽ hiển thị các đèn báo tương ứng với trạng thái của chương trình đang hoạt động. Khi đèn báo chế độ sấy sáng, máy sẽ im lặng trong khoảng 15-100 phút đối với chương trình đã chọn.

- * Rửa
- * Tráng
- * Sấy
- * Kết thúc



GHI CHÚ: Chức năng khóa trẻ em được bật/tắt bằng cách nhấn nút **(7)** trong khoảng 3 giây. Khi chức năng này được kích hoạt, tất cả các đèn sẽ nhấp nháy và “CL” được hiển thị trên Đèn báo Thời gian Còn lại **(4)** một lần.

Khi chức năng này tắt, tất cả đèn và “CL” nhấp nháy hai lần.



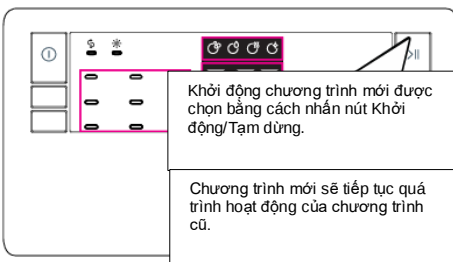
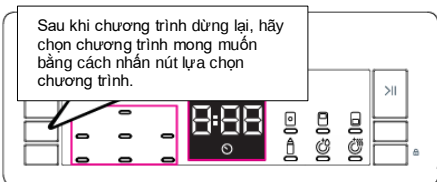
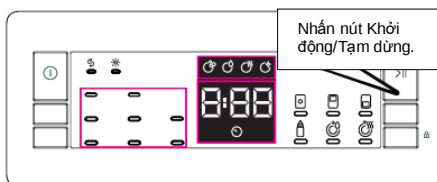
GHI CHÚ: Nếu tắt máy sau khi hẹn giờ và chương trình đã bắt đầu thì chức năng hẹn giờ sẽ bị hủy.



GHI CHÚ: Để lưu chương trình làm chương trình ưa thích, nhấn nút Chương trình (2) và nút Hẹn Giờ (3) cùng lúc. Để chọn chương trình ưa thích, nhấn nút Chương trình (2) trong 3 giây.

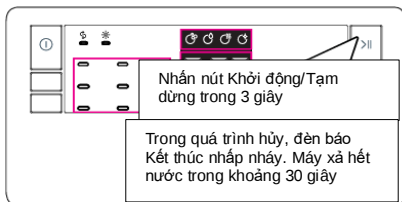
7.1 Đổi chương trình rửa

Nếu muốn thay đổi chương trình khi máy rửa chén đang chạy thì làm theo các bước sau:

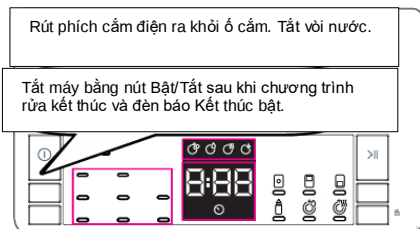


7.2 Hủy chương trình rửa

Nếu muốn hủy một chương trình đang chạy thì làm theo các bước sau:



7.3 Tắt máy rửa chén



GHI CHÚ: Không mở cửa trước khi chương trình rửa kết thúc.

GHI CHÚ: Khi kết thúc chương trình rửa, để hé cửa máy để quá trình sấy diễn ra nhanh hơn.

GHI CHÚ: Nếu cửa máy mở hoặc mất điện trong khi rửa, chương trình sẽ tiếp tục chạy khi cửa máy đóng lại hoặc có điện trở lại.

Hướng dẫn chỉnh mức âm báo (Tùy vào loại máy)

Để thay đổi mức âm báo, hãy làm theo các bước sau đây:

- Mở cửa và nhấn nút Tùy chọn (6) và nút Lựa chọn (7) cùng lúc trong 3 giây.
- Khi vào chế độ chỉnh âm báo sẽ phát ra âm thanh dài và máy sẽ hiển thị mức thiết lập trước đó, từ "S0" đến "S3".
- Để giảm mức âm lượng, nhấn nút Lựa chọn (7). Để tăng mức âm lượng, nhấn nút Tùy chọn (6).
- Hãy tắt máy để lưu mức âm lượng đã chọn. Mức "S0" có nghĩa là tắt tiếng. Thiết lập mặc định là "S3".

Chế độ tiết kiệm năng lượng

Để bật hoặc tắt chế độ tiết kiệm năng lượng, hãy làm theo các bước sau:

- Mở cửa và nhấn nút Chương trình (2) và nút Tùy chọn (6) cùng lúc trong 3 giây.
- Sau 3 giây, máy sẽ hiển thị thiết lập trước đó, "IL1" hoặc "IL0".
- Khi chế độ tiết kiệm năng lượng được bật, "IL1" sẽ được hiển thị. Ở chế độ này, đèn thấp sáng thùng rửa (nếu có) sẽ tắt sau 2 phút kể từ khi cửa được mở và máy sẽ tự động tắt sau 15 phút khi hoàn thành chương trình nhằm tiết kiệm năng lượng.
- Khi chế độ tiết kiệm năng lượng tắt, "IL0" sẽ được hiển thị. Nếu chế độ tiết kiệm năng lượng đang tắt, đèn thấp sáng thùng rửa sẽ sáng liên tục khi cửa mở và máy sẽ luôn bật trừ khi người dùng tắt.

- Hãy tắt máy để lưu thiết lập đã chọn. Ở thiết lập mặc định, chế độ tiết kiệm năng lượng được bật sẵn.

Chức năng lon diệt khuẩn (Tùy theo loại máy)

Chức năng này giúp tăng cường diệt khuẩn cho máy nhờ Công nghệ lon. Chức năng này hoạt động như một chương trình độc lập. Chức năng này được kích hoạt bằng cách nhấn nút Tùy chọn (6) trong 3 giây ở trạng thái sẵn sàng. Sau 3 giây, "lon" sẽ được hiển thị cho biết chức năng lon diệt khuẩn đã được kích hoạt. Nút này sẽ nhả ra sau khi "lon" hiển thị. Nếu không có sự can thiệp của người dùng, 24 giờ sau khi kích hoạt chức năng lon diệt khuẩn, chức năng này sẽ tự động bị hủy.

GHI CHÚ: Nếu máy ở trạng thái tắt, Chức năng lon diệt khuẩn sẽ bị hủy.

GHI CHÚ: Chức năng lon diệt khuẩn không hoạt động với bất kỳ chương trình nào.

GHI CHÚ: Nếu chức năng lon diệt khuẩn được kích hoạt thì đèn báo LE

D lon diệt khuẩn sẽ sáng mờ khi cửa mở.

8. HƯỚNG DẪN VỆ SINH VÀ SỬA CHỮA BẢO TRÌ

Vệ sinh máy rửa chén là công việc quan trọng để duy trì tuổi thọ cho máy

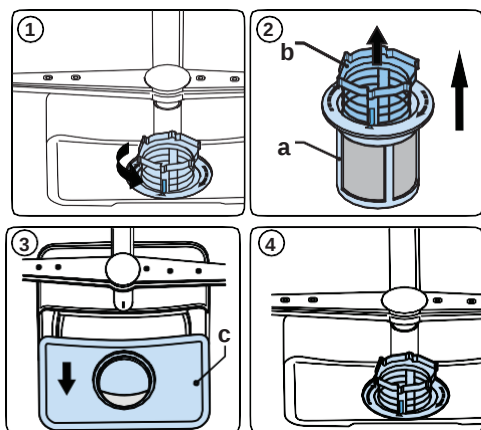
Thiết lập bộ làm mềm nước (Nếu có) phải được thực hiện đúng cách và sử dụng đúng lượng chất tẩy rửa để tránh tích tụ cặn vôi. Đổ đầy lại ngăn chứa muối rửa chén khi đèn báo thiếu muối sáng. Dầu và cặn vôi có thể tích tụ trong máy rửa chén theo thời gian. Nếu điều này xảy ra, hãy thực hiện như sau:

- Đổ đầy ngăn chứa chất tẩy rửa nhưng không cho chén đĩa vào máy. Chọn một chương trình hoạt động ở nhiệt độ cao và chạy máy rửa chén khi máy rỗng. Nếu máy vẫn không được sạch hoàn toàn, hãy sử dụng chất làm sạch phù hợp với máy rửa chén.
- Để kéo dài tuổi thọ cho máy rửa chén, hãy vệ sinh máy thường xuyên mỗi tháng.
- Lau ron cửa thường xuyên bằng vải ẩm để làm sạch cặn hoặc vật lạ tích tụ ở đó.

8.1. Bộ lọc

Vệ sinh bộ lọc và cần phun ít nhất một lần một tuần. Nếu có cặn thức ăn còn sót lại hoặc các vật lạ trên các bộ lọc thô và bộ lọc tinh, hãy loại bỏ chúng và làm sạch chúng thật kỹ bằng nước.

- a) Bộ lọc vi mô b) Bộ lọc thô
c) Bộ lọc kim loại

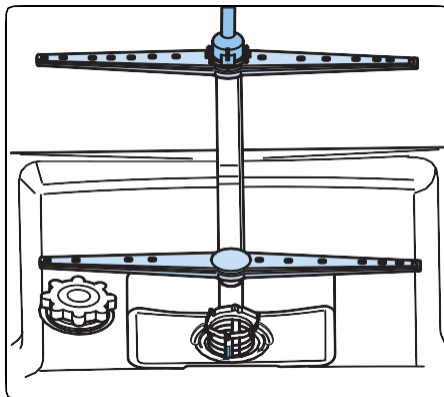


Để tháo và vệ sinh hệ thống bộ lọc, hãy xoay nó ngược chiều kim đồng hồ và tháo ra bằng cách nhấc lên (1). Kéo bộ lọc thô ra khỏi bộ lọc vi mô (2). Sau đó kéo và tháo bộ lọc kim loại (3). Rửa sạch bộ lọc với nước cho đến khi không còn cặn. Lắp lại các bộ lọc. Lắp lại miếng lót bộ lọc và xoay theo chiều kim đồng hồ (4).

- Không sử dụng máy rửa chén mà không có bộ lọc.
- Lắp bộ lọc không đúng cách sẽ làm giảm hiệu quả rửa.
- Việc làm sạch bộ lọc là cần thiết để máy hoạt động bình thường.

8.2. Cần phun

Đảm bảo rằng các lỗ phun không bị tắc và không có cặn thức ăn hoặc vật lạ nào bị kẹt vào các cần phun. Nếu bị tắc cần phun, hãy tháo chúng ra và vệ sinh chúng bằng nước. Để tháo cần phun phía trên, hãy tháo đai ốc cố định nó bằng cách xoay theo chiều kim đồng hồ và kéo xuống dưới. Đai ốc này phải được siết chặt đúng cách khi lắp lại cần phun phía trên.



8.3 Bơm thoát nước

Cặn thức ăn lớn hoặc vật lạ không được bộ lọc chặn lại có thể làm tắc bơm thoát nước. Nước xả sau đó sẽ bị giữ lại ở bộ lọc.

⚠ Cảnh báo nguy cơ đứt tay!

Khi vệ sinh bơm thoát nước, hãy chú ý để không bị thương bởi các mảnh kính vỡ hoặc vật nhọn.

Trong trường hợp này phải thực hiện như sau:

1. Trước tiên, phải luôn ngắt điện thiết bị khỏi nguồn điện.
2. Tháo giỏ ra.
3. Tháo bộ lọc.
4. Múc nước ra, dùng miếng mút nếu thấy cần thiết.
5. Kiểm tra vùng quanh bộ lọc và loại bỏ vật lạ.
6. Lắp lại bộ lọc.
7. Cho giỏ vào lại máy.

9. XỬ LÝ SỰ CỐ

SỰ CỐ	NGUYÊN NHÂN	GIẢI PHÁP
Chương trình không khởi động	Máy rửa chén chưa được cắm điện.	Cắm điện cho máy rửa chén.
	Máy rửa chén chưa được bật.	Bật máy rửa chén bằng cách nhấn nút Bật/Tắt.
	Nổ cầu chì.	Kiểm tra cầu chì trong nhà.
	Vòi cấp nước bị khóa.	Mở vòi cấp nước.
	Cửa máy rửa chén đang mở.	Đóng cửa máy rửa chén.
	Ống cấp nước và bộ lọc bị tắc.	Kiểm tra ống cấp nước và các bộ lọc của máy, không để bị tắc.
Nước đọng bên trong máy.	Ống thoát nước bị tắc hoặc bị xoắn.	Kiểm tra ống thoát nước, sau đó vệ sinh ống hoặc gỡ xoắn cho ống.
	Bộ lọc bị tắc.	Vệ sinh bộ lọc.
	Chương trình rửa vẫn chưa kết thúc.	Đợi đến khi chương trình kết thúc.
Máy bị dừng trong quá trình rửa.	Mất điện.	Kiểm tra điện lưới.
	Mất nước.	Kiểm tra vòi nước.
Nghe thấy tiếng rung lắc và va đập trong quá trình rửa.	Cần phun chạm vào chén đĩa ở giỏ dưới.	Di chuyển hoặc tháo các đồ dùng chặn cần phun.
Một phần cặn thức ăn vẫn còn trên các chén đĩa.	Chén đĩa đặt sai vị trí, nước phun không tới chén đĩa.	Không xếp quá nhiều trong giỏ.
	Chén đĩa xếp úp vào nhau.	Đặt chén đĩa theo hướng dẫn trong phần xếp đồ vào máy rửa chén.
	Không dùng đủ chất tẩy rửa.	Sử dụng đúng lượng chất tẩy rửa theo chỉ dẫn trong bảng chương trình.
	Chọn sai chương trình rửa.	Sử dụng thông tin trong bảng chương trình để chọn chương trình rửa phù hợp nhất.
	Cần phun bị tắc do cặn thức ăn.	Làm sạch các lỗ trên cần phun bằng bàn chải mềm.
	Bộ lọc hoặc bơm thoát nước bị tắc hoặc bộ lọc đặt sai vị trí.	Kiểm tra xem ống thoát nước và bộ lọc có được lắp đúng cách không.

SỰ CỐ	NGUYÊN NHÂN	GIẢI PHÁP
Vết ố trắng sót lại trên chén đĩa.	Không dùng đủ chất tẩy rửa.	Sử dụng đúng lượng chất tẩy rửa theo chỉ dẫn trong bảng chương trình.
	Thiết lập lượng nước trợ xả và/hoặc chất làm mềm nước quá thấp.	Tăng mức nước trợ xả và/hoặc chất làm mềm nước.
	Độ cứng của nước cao.	Tăng lượng chất làm mềm nước và thêm muối.
	Nắp ngăn chứa muối rửa chén không được đóng đúng cách.	Kiểm tra xem nắp ngăn chứa muối có được đóng đúng cách không.
Chén đĩa không được khô.	Chức năng sấy khô không được bật.	Chọn chương trình có chức năng sấy khô.
	Thiết lập lượng nước trợ xả quá thấp.	Tăng mức nước trợ xả.
Vết rỉ sét xuất hiện trên chén đĩa.	Chất lượng inox của chén đĩa không đạt chuẩn.	Chỉ sử dụng bộ đồ phù hợp với máy rửa chén.
	Nồng độ muối cao trong nước rửa.	Điều chỉnh độ cứng của nước bằng cách tham khảo bảng độ cứng của nước.
	Nắp ngăn chứa muối rửa chén không được đóng đúng cách.	Kiểm tra xem nắp ngăn chứa muối có được đóng đúng cách không.
	Quá nhiều muối tràn ra máy rửa chén khi đổ đầy muối.	Sử dụng phễu khi đổ muối vào ngăn chứa để tránh tràn ra ngoài.
	Nối đất sai cách.	Hỏi ý kiến thợ điện có chuyên môn ngay lập tức.
Chất tẩy rửa còn sót lại trong ngăn chứa.	Chất tẩy rửa được đổ vào khi ngăn chứa còn ướt.	Ngăn chứa phải khô ráo trước khi sử dụng.

CẢNH BÁO SỰ CỐ TỰ ĐỘNG VÀ CÁCH XỬ LÝ

MÃ SỰ CỐ	NGUYÊN NHÂN	GIẢI PHÁP
FF	Có vấn đề trong hệ thống cấp nước	Vòi cấp nước phải được mở và có nước chảy.
		Tháo ống cấp nước ra khỏi vòi và làm sạch bộ lọc của ống.
		Liên hệ dịch vụ sửa chữa nếu vẫn gặp trục trặc.
F5	Trục trặc trong hệ thống áp suất	Liên hệ dịch vụ sửa chữa.
F3	Nước chảy liên tục	Đóng vòi nước và liên hệ dịch vụ sửa chữa.
F2	Mất khả năng xả nước	Ông thoát nước và bộ lọc bị tắc.
		Hủy chương trình.
		Liên hệ dịch vụ sửa chữa nếu vẫn gặp trục trặc.
F8	Bộ sấy gặp sự cố	Liên hệ dịch vụ sửa chữa.
F1	Tràn nước	Rút phích cắm và khóa vòi nước.
		Liên hệ dịch vụ sửa chữa.
F7	Quá nhiệt	Liên hệ dịch vụ sửa chữa.
F9	Hỏng van phân chia	Liên hệ dịch vụ sửa chữa.
F6	Cảm biến bộ sấy bị hỏng	Liên hệ dịch vụ sửa chữa.
HI	Sự cố điện áp cao	Liên hệ dịch vụ sửa chữa.
LO	Sự cố điện áp thấp	Liên hệ dịch vụ sửa chữa.

Quy trình lắp đặt và sửa chữa luôn phải được thực hiện bởi Đại lý dịch vụ được ủy quyền để tránh những rủi ro có thể xảy ra. Nhà sản xuất sẽ không chịu trách nhiệm về những thiệt hại có thể xảy ra từ các quy trình được thực hiện bởi các bên khác không được ủy quyền. Công việc sửa chữa chỉ nên thực hiện bởi các kỹ thuật viên có chuyên môn. Nếu phải thay thế bộ phận máy thì chỉ sử dụng các bộ phận thay thế chính hãng.

Sửa chữa không đúng cách hoặc sử dụng bộ phận thay thế không chính hãng có thể gây ra thiệt hại nghiêm trọng và khiến người dùng gặp nguy hiểm.

Thông tin liên hệ dịch vụ khách hàng có ở mặt sau của tài liệu này.

Quý khách có thể nhận các bộ phận thay thế chính hãng phù hợp với Thiết kế xanh tương ứng từ Trung tâm dịch vụ khách hàng trong khoảng thời gian ít nhất 10 năm kể từ ngày thiết bị được bán ra thị trường trong Khu vực kinh tế châu Âu.

ĐẶC TÍNH SẢN PHẨM

Thương hiệu	KAFF
Loại máy	KF-SPA230
Sức chứa	15
Hạng hiệu quả sử dụng năng lượng	A++AA
Tiêu thụ năng lượng hàng năm tính bằng kWh (AEc) (280 chu trình)*	270
Tiêu thụ năng lượng (Et) (kWh mỗi chu trình)	0,949
Tiêu thụ năng lượng khi tắt máy (W) (Po)	0,50
Tiêu thụ năng lượng khi bật máy (W) (Pi)	1,00
Tiêu thụ nước hàng năm tính bằng lít (AWc) (280 chu trình)**	2520
Hạng hiệu quả sấy khô ***	A
Chương trình rửa tiêu chuẩn****	Eco
Thời lượng chương trình rửa cho chu trình tiêu chuẩn (phút)	222
Thời gian để máy trong trạng thái bật (T1) (phút)	15
Độ ồn (dB(A) re 1 pW)	49
Đặt tự do/Đặt âm tủ	Đặt tự do

* Tiêu thụ năng lượng **270** kwh mỗi năm, dựa trên 280 chu trình rửa tiêu chuẩn sử dụng nước lạnh và ở các chế độ tiêu thụ năng lượng thấp. Mức tiêu thụ năng lượng thực tế sẽ phụ thuộc vào cách sử dụng thiết bị.

** Tiêu thụ nước **2520** lít mỗi năm dựa trên 280 chu trình rửa tiêu chuẩn. Lượng nước tiêu thụ thực tế sẽ phụ thuộc vào cách sử dụng thiết bị.

*** Hiệu suất sấy khô hạng **A** dựa trên thang điểm từ G (kém hiệu quả nhất) đến A (hiệu quả nhất).

**** “**Eco**” là chu trình rửa tiêu chuẩn liên quan đến thông tin ghi trên nhãn và đặc tính sản phẩm. Chương trình này phù hợp để rửa bộ đồ ăn bị bẩn vừa và đây là chương trình hiệu quả nhất xét về mức tiêu thụ điện nước.

CE



52461641

